

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ XUYỀN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HSST

Ngày: 20/5/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYỀN, TỈNH SÓC TRĂNG

Với Th. phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1 Ông Bùi Anh Đức, Cán bộ Trường chính trị huyện Mỹ Xuyên.

2. Ông Lương Minh Suốt, Cán bộ hưu trí huyện Mỹ Xuyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Tài – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021 đối với Bị cáo:

- Họ và tên: **P.H.T**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1985; Tên gọi khác: B. T.; Nơi sinh: thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng; Nơi ĐKTT: ấp Hòa Mỹ, thị trấn Mỹ Xuyên, Huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Làm thuê. Họ và tên cha: Phạm Văn Vinh, sinh năm 1951 (chết); Họ và tên mẹ: Đặng Thị Hạnh, sinh năm 1955 (sống); Anh, chị, em ruột có 07 người, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1997. Bị cáo là con thứ trong gia đình. Vợ bị cáo: Trần Thị Diễm Châu, sinh năm 1986. Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 22/10/2020 cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo: Ông Nguyễn Thanh H., Luật sư - Văn phòng luật sư M thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hậu Giang.

Địa chỉ: Khu vực 7, Ph. 4, Th. phố V, tỉnh Hậu Giang.

Bị hại: V.V.L, sinh năm 1974. (có mặt)

Nơi ĐKTT: Ấp Ch. T.h, thị trấn M, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn T. Nh., sinh năm 1972. (có mặt)

Nơi ĐKTT: Ấp Ch. T.h, thị trấn M, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

Trần Thị Diễm Châu, sinh năm 1986. (có mặt)

Nơi ĐKTT: Ấp H, thị trấn M, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

Người làm chứng:

Nguyễn V. L., sinh năm 1946. (có mặt)

Nguyễn Tr. Th, sinh năm 1988. (vắng mặt)

Nguyễn V., sinh năm 1977. (có mặt)

Cùng nơi ĐKTT: Ấp H, thị trấn M, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

Nguyễn T. Th., sinh năm 1987. (vắng mặt)

Nơi ĐKTT: Ấp C, thị trấn M, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 01/7/2020, P.H.T một mình điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 83P3-637.32 từ nhà của T. đến nhà của ông Nguyễn Văn Lem, ở Hẻm 83, ấp Hòa Mỹ, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng để uống rượu với 02 người con của ông L.tên Nguyễn Trí T.và Nguyễn Trí Th.. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày T., và Th.nghỉ uống rượu, T. mới điều khiển xe về nhà. Sau khi về nhà thì bạn của T. là Nguyễn Vương, mới rủ T. sang nhà tại ấp H, thị trấn M, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng uống rượu thì T. đồng ý. Đến nhà V. uống được 04 lon bia thì có Nguyễn Trí T.điện thoại cho T., kêu T. quay lại nhà của ông L.uống rượu tiếp. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, T. một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83P3-637.32 quay lại nhà ông Lem, sau khi đến nhà ông L.thì T. thấy ông L.đang uống rượu với V.V.L và Nguyễn T. Th. tại bàn đá ở trước sân, mái hiên trước nhà ông L., T. mới đậu xe cạnh đó rồi đi ra vũng ở trong chòi lá trước cửa nhà của ông L.nằm chứ không vào uống rượu cùng. Trong lúc nằm vũng thì T. có nói với L. là “*Anh có vợ rồi mà còn cặp với người này, người kia mai mốt tôi nghỉ kêu anh bằng anh luôn*” nghe vậy L. mới trả lời “*Mày muốn kêu gì thì mày kêu*”, nghe L. nói vậy thì T. không nói gì thêm và vào lấy xe đi về, khi T. vừa đi vào thì bị L. cầm ly thủy tinh loại có quai (ly L. đang dùng để uống bia) đánh trúng

vào vùng mặt bên trái của T. một cái, trong lúc bị đánh thì T. mới lấy 01 (một) cây dao, loại dao xếp ở trong túi quần bên phải ra và đâm vào người L. một dao trúng vào phần hông bên sườn trái, L. mới nói là “*tao đánh một dao rồi*” thì T. dừng lại, sau đó T. lấy xe của T. chở L. và Th. ngồi sau ôm L. đưa đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng cấp cứu, trên đường đi T. ném bỏ cây dao bên lề đường trong Hẻm 83, ấp H, thị trấn M, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi đưa L. đi cấp cứu T. đến Công an thị trấn Mỹ Xuyên để đầu thú, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Còn đối với bị hại V.V.L sau khi được cấp cứu và điều trị đến ngày 29/7/2020 thì xuất viện.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 280/TgT-PY ngày 25/9/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của V.V.L do thương tích gây nên là 63%, tổn thương do vật sắc nhọn gây nên; Tổn thương gây ảnh hưởng chức năng hô hấp; Tổn thương vùng ngực là vùng gây nguy hiểm đến tính mạng.

- Qua kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm, kết quả điều tra, xác minh và khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với P.H.T. Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo P.H.T thừa nhận thương tích trên cơ thể của ông V.V.L là do mình gây ra.

- Vật chứng vụ án thu hồi của bị cáo P.H.T gồm: 01 (một) cái ly thủy tinh, loại ly có quai, cao 12cm, miệng ly rộng 08cm, đáy ly rộng 06cm, trên miệng ly có dính chất dịch màu đỏ đã khô; 01 (một) cây dao bằng kim loại màu đen, loại dao bấm (xếp), có tổng chiều dài 22,3cm, có mũi nhọn, trong đó có phần cán dao dài 12,3cm, lưỡi dao dài 10cm, chỗ rộng nhất của cán dao là 03cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 2,7cm, trên cán dao có dính chất dịch màu đỏ đã khô; 01 (một) cái áo sơ mi ngắn tay, sọc ca rô màu trắng – đen – xám; trên áo có dính nhiều chất dịch màu nâu đã khô; áo đã bị cắt đứt không rõ hình từ bả vai chạy xuống ống tay áo bên phải, vết rách nham nhở; ở vùng lưng bên trái có một vết rách không rõ hình, bờ vết rách sắc gọn, vết dài 3,2cm, vết rách đường chỉ may thân áo bên trái 10cm, cách cổ áo 31cm; 01 (một) cái quần đùi, lưng thun, màu xám sọc ca rô màu trắng - đen, trên quần có dính nhiều chất dịch màu nâu đã khô.

- Bản Cáo trạng số: 22/CT-VKSMX ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo P.H.T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm bị hại V.V.L trình bày: Ngày 01/7/2020 bị cáo P.H.T đã dùng dao (*loại dao xếp*) là hung khí nguy

hiểm, đâm trúng vào hông sườn trái của bị hại V.V.L 01 (một) dao, gây ra thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể qua giám định là 63%. Bị hại thống nhất với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 280/TgT-PY ngày 25/9/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng. Yêu cầu bị cáo P.H.T tiếp tục bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền là 50.000.000 đồng. Đồng thời tại phiên tòa yêu cầu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo P.H.T.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo P.H.T theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo P.H.T phạm tội: “Cố ý gây thương tích” áp dụng điểm d Khoản 4 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo P.H.T từ 05 năm đến 06 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo tạm giam ngày 22/10/2020. Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận ý chí tự nguyện thỏa thuận của bị cáo P.H.T và bị hại Võ Văn L. về việc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền là 50.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy các vật chứng có liên quan đến vụ án mà cơ quan điều tra đã thu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày **13/4/2021** giữa Cơ quan điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên.

Người bào chữa cho bị cáo P.H.T trình bày: Thống nhất với bản Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo P.H.T. Tuy nhiên, ngoài tình tiết giảm nhẹ mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo T., đề nghị áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định **tại điểm r khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là bị cáo tự thú**, bị cáo có ông bà ngoại là người có công với đất nước, được tặng thưởng huân huy chương để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường cho đại diện gia đình bị hại V.V.L theo đề nghị của bị hại. Đối với mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ để xét xử bị cáo với mức thấp nhất của khung hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị.

- Đối với bị cáo P.H.T: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Th. khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố và Bản luận tội của Viện kiểm sát, xin giảm nhẹ hình phạt khi nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại hành vi, quyết định của các Cơ quan T. hành tố tụng, người T. hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của các Cơ quan T. hành tố tụng, người T. hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra vụ án, bị cáo P.H.T đã thừa nhận vào khoảng 12 giờ, ngày 01/7/2020 tại ấp Hòa Mỹ, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, chỉ vì mâu thuẫn trong lời nói qua lại với nhau, khi bị hại V.V.L có hành vi dùng ly thủy tinh loại có quai (ly uống bia) đánh trúng vào vùng mặt bên trái của bị cáo P.H.T một cái, thì bị cáo P.H.T đã dùng dao (*loại dao xếp*) là hung khí nguy hiểm, đâm trúng vào hông sườn trái của bị hại V.V.L 01 (một) dao, gây ra thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể qua giám định là 63%. Nhận thấy, lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với Biên bản tiếp nhận tố giác tội phạm, Biên bản thu hỏi vật chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 280/TgT-PY ngày 25/9/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng; Kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên. Phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi của bị cáo P.H.T đủ yếu tố cấu Th. tội “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo P.H.T khi thực hiện hành vi phạm tội là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên truy tố bị cáo P.H.T về tội “Cố ý gây thương tích” tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo P.H.T là rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của bị hại V.V.L được pháp luật bảo vệ mà còn gây dư luận xấu, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương và an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang cho người dân. Do đó, hành

vi phạm tội của bị cáo P.H.T phải bị xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở Th. người có ích cho xã hội, đồng thời răn đe cho người khác, góp phần vào công tác ngăn ngừa, phòng chống tội phạm chung.

Từ những nhận định trên đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo P.H.T do chỉ vì mâu thuẫn trong lời nói qua lại với nhau, bị hại V.V.L có hành vi dùng ly thủy tinh đánh trúng vào vùng mặt, P.H.T một cái, thì bị cáo P.H.T đã dùng dao (loại dao xếp) là hung khí nguy hiểm, đâm trúng vào hông sườn trái của bị hại V.V.L 01 dao, gây ra thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể qua giám định là 63%. Nên bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo P.H.T thấy rằng: Bị cáo P.H.T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa Th. khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục một phần hậu quả cho bị hại 49.000.000 đồng, đây là tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) mà bị cáo được hưởng. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã đi đầu thú hành vi phạm tội của mình, phạm tội do một phần lỗi của bị hại, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có ông bà ngoại là người có công với đất nước được nhà nước tặng thưởng huân huy chương cũng là những tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Từ những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được hưởng nêu trên đã có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử có thể quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo T. bị truy tố nên ý kiến của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo T. bị truy tố là có cơ sở chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 50 và khoản 1 Điều 54 khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để quyết định một hình phạt tù có thời hạn tương xứng tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở Th. người công dân có ích cho xã hội sau này.

[5] Trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà bị hại V.V.L và bị cáo P.H.T đã tự thoả thuận với nhau về mức bồi thường thiệt hại, bị cáo P.H.T tiếp tục bồi thường cho bị hại V.V.L số tiền 50.000.000 đồng. Xét thấy việc thoả thuận mức bồi thường thiệt hại của bị cáo và bị hại là tự nguyện không trái với đạo đức xã hội và quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thoả thuận giữa bị cáo và bị hại về việc bị cáo P.H.T tiếp tục bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại V.V.L số tiền 50.000.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra vụ án có thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) cái ly thủy tinh, loại ly có quai, cao 12cm, miệng ly rộng 08cm, đáy ly rộng 06cm, trên miệng ly có dính chất dịch màu đỏ đã khô; 01 (một) cây dao bằng kim loại màu đen, loại dao bấm (xếp), có tổng chiều dài 22,3cm, có mũi nhọn, trong đó có phần cán dao dài 12,3cm, lưỡi dao dài 10cm, chỗ rộng nhất của cán dao là 03cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 2,7cm, trên cán dao có dính chất dịch màu đỏ đã khô; 01 (một) cái áo sơ mi ngắn tay, sọc ca rô màu trắng – đen – xám; trên áo có dính nhiều chất dịch màu nâu đã khô; áo đã bị cắt đứt không rõ hình từ bả vai chạy xuống ống tay áo bên phải, vết rách nham nhở; ở vùng lưng bên trái có một vết rách không rõ hình, bờ vết rách sắc gọn, vết dài 3,2cm, vết rách đường chỉ may thân áo bên trái 10cm, cách cổ áo 31cm; 01 (một) cái quần đùi, lưng thun, màu xám sọc ca rô màu trắng - đen, trên quần có dính nhiều chất dịch màu nâu đã khô. Xét thấy, bị cáo P.H.T, bị hại V.V.L, không yêu cầu nhận lại, nhận thấy những vật chứng cũng không còn giá trị và không sử dụng được nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Buộc bị cáo P.H.T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm là: 50.000.000 đồng x 5% = 2.500.000 đồng.

Xét ý kiến trình bày của người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo P.H.T là phù hợp với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là chưa đúng với quy định về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. Vì khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã được phát hiện trước khi bị cáo đến trình báo nhận tội tại Cơ quan điều tra. Do đó hội đồng xét xử nhận định đây là hành vi đầu thú không phải tình tiết

người phạm tội tự thú quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) như người bào chữa đã trình bày nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Xét lời đề nghị của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà hôm nay là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 1 điều 54, khoản 1 Điều 38, khoản 2 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23; điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo P.H.T phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

1. Xử phạt: Bị cáo P.H.T 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/10/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo P.H.T phải có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm cho bị hại V.V.L số tiền là 50.000.000 đồng.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, thì hàng tháng P.H.T còn phải trả lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 cái ly thủy tinh, loại ly có quai, cao 12cm, miệng ly rộng 08cm, đáy ly rộng 06cm, trên miệng ly có dính chất dịch màu đỏ đã khô; 01 cây dao bằng kim loại màu đen, loại dao bấm (xếp), có tổng chiều dài 22,3cm, có mũi nhọn, trong đó có phần cán dao dài 12,3cm, lưỡi dao dài 10cm, chỗ rộng nhất của cán dao là 03cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 2,7cm, trên cán dao có dính chất dịch màu đỏ đã khô; 01 cái áo sơ mi ngắn tay, sọc ca rô màu trắng – đen – xám; trên áo có dính nhiều chất dịch màu nâu đã khô; áo đã bị cắt đứt không rõ hình từ bả vai chạy xuống ống tay áo bên phải,

vết rách nham nhở; ở vùng lưng bên trái có một vết rách không rõ hình, bờ vết rách sắc gọn, vết dài 3,2cm, vết rách đường chỉ may thân áo bên trái 10cm, cách cổ áo 31cm; 01 cái quần đùi, lưng thun, màu xám sọc ca rô màu trắng - đen, trên quần có dính nhiều chất dịch màu nâu đã khô theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/4/2021 của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên.

4. Về án phí: Buộc bị cáo P.H.T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- THA huyện Mỹ Xuyên;
- CQ CSĐT-CA huyện Mỹ Xuyên;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Toàn